

LAM BÀN VỀ LÃI SUẤT CƠ BẢN Ở VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN HƯNG

Cơ chế điều hành lãi suất cơ bản (LSCB) của Việt Nam

LSCB của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam được quy định lần đầu tiên tại Luật NHNN năm 1997 có hiệu lực thi hành từ 1/10/1998 cũng là một công cụ để thực hiện chính sách tiền tệ trong ngắn hạn chỉ áp dụng cho Đồng Việt Nam do NHNN công bố, làm cơ sở cho các tổ chức tín dụng (TCTD) ấn định lãi suất kinh doanh, LSCB được công bố lần đầu vào ngày 30 tháng 5 năm 2000 ở mức 7,2%/năm; LSCB được xác định trên mức lãi suất cho vay của 5 ngân hàng thương mại (NHTM) tốt nhất chủ yếu là các NHTM nhà nước nên lãi suất thường không sát với lãi suất thị trường.

Từ năm 2000 cơ chế điều hành lãi suất có nhiều thay đổi qua các thời kỳ khác nhau.

- Cơ chế điều hành LSCB kèm biên độ (8.2000-5.2002):

Nội dung của cơ chế điều hành LSCB kèm biên độ là NHNN đã điều hành cơ chế lãi suất theo Luật Ngân hàng để thay thế cho cơ chế lãi suất trần. LSCB và biên độ được công bố định kỳ hàng tháng, trường hợp cần thiết, NHNN sẽ công bố điều chỉnh kịp thời.

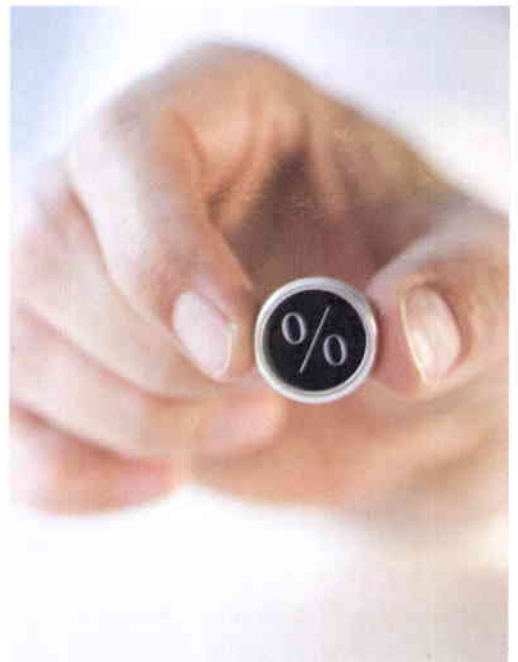
Đối với lãi suất cho vay bằng ngoại tệ, về cơ bản các NHTM, các TCTD được ấn định lãi suất cho vay trên cơ sở lãi suất thị trường quốc tế và cung cầu vốn

trong nước của từng loại ngoại tệ. Theo cơ chế lãi suất này cho thấy NHNN Việt Nam đã quyết tâm đổi mới chính sách lãi suất theo hướng tự do hóa và từng bước gắn lãi suất trong nước vào thị trường khu vực và thế giới.

- Cơ chế lãi suất thỏa thuận (6/2002 – 5/2008):

Trong thực tế, cơ chế lãi suất này được NHNN, chuyển đổi từng bước bắt đầu từ tháng 5/2001 áp dụng cho hình thức vay bằng ngoại tệ, tiếp theo 5/2002 là áp dụng cơ chế lãi suất thỏa thuận trong hoạt động tín dụng trong nước theo Quyết định số 546/2002/QĐ-NHNN về cơ chế lãi suất thỏa thuận, LSCB do NHNN công bố chỉ có tính chất tham khảo. Nhìn một cách tổng quát thì quá trình thực thi cơ chế tự do hóa lãi suất ở Việt Nam bước đầu đã có một số kết quả nhất định và còn những tồn tại.; theo ý kiến của các chuyên gia, LSCB của NHNN trong thời gian trước tháng 5/2008 đã tỏ ra vô hiệu, vì theo quyết định số 546/2002 của NHNN, LSCB của NHNN chỉ có tính chất tham khảo, khi có nhu cầu mở rộng tín dụng, đảm bảo khả năng thanh khoản hoặc cạnh tranh trên thị trường tiền tệ các NHTM được tự do ấn định lãi suất huy động

hoặc cho vay mà không có chế tài nào để xử lý, để hạn chế tăng lãi suất. Trong nhiều năm qua Hiệp hội Ngân hàng đã từng kêu gọi các ngân hàng hội viên đồng thuận về mức lãi suất, nhưng kết quả không như mong muốn, chỉ có các NHTM lớn mới chấp nhận, còn ngân hàng nhỏ không thực hiện. Mức LSCB 8,25%/ năm do NHNN công bố có hiệu lực thi hành từ 1/12/2005 đến ngày 30/1/2008 kéo dài 26 tháng mới điều chỉnh và cuộc đua lãi suất liên tục tăng cao; lãi suất tín dụng của các NHTM tăng cao đã làm tăng trưởng tín dụng từ năm 2002 đến năm 2007 tăng bình quân 25%; trong đó năm 2004 tăng 41,65%, năm 2005 tăng 31,04%, năm 2006 tăng 25,44%, năm 2007 tăng 53,89% tăng kỷ lục suốt 10



năm qua, do nới lỏng chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa, đầu tư công kém hiệu quả đã làm cho tổng phương tiện thanh toán năm 2004 tăng 30,39%, năm 2005 tăng 23,43%, năm 2006 tăng 33,59%, năm 2007 tăng 46,12% là nguyên nhân đẩy lạm phát tăng cao, năm 2007 là 12,63%, năm 2008 tăng lên 19,89% so với năm 2007 (1).

Không những thế từ năm 2005 sau khi Bộ Luật dân sự có hiệu lực thi hành, trong đó điều 476 quy định lãi suất cho vay không quá 150% so với LSCB do NHNN công bố, trong khi mức LSCB 8,25%/ năm có hiệu lực thi hành từ 1/12/2005 đến ngày 30/1/2008, LSCB từ tháng 2/2008. là 8,75%/ năm, nhưng lãi suất huy động vốn trên 12%, thậm chí có NHTM còn quy định lãi suất 14%-15%, lãi suất cho vay cũng tăng cao từ 22%-24%/ năm, lãi suất cho vay cao vô hình chung đã phạm luật. Để hợp thức hóa lãi suất cho vay của các NHTM, Thống đốc NHNN thay mặt Chính phủ đã hai lần trình lên Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét điều chỉnh điều 476 Bộ Luật dân sự theo đó mức \lãi suất cho vay không quá 200%-300% theo LSCB, nhưng kiến nghị trên đã không được Ủy Ban Thường vụ Quốc hội đồng tình, để hạn chế tình trạng tăng lãi suất tháng 2/2008 NHNN đã có công điện số 02 yêu cầu các TCTD không được huy động tiền gửi trên mức 12%/ năm, Hiệp hội Ngân hàng cũng đã kêu gọi các hội viên ngân hàng đồng thuận huy động vốn không quá 11%; nhưng cuộc đua lãi suất của các NHTM vẫn chưa có dấu hiệu ngưng lại.

- Cơ chế điều hành lãi suất theo điều 476 Bộ Luật dân sự 2005 từ tháng 6/2008 đến nay:

Trước tình trạng lãi suất tín dụng tăng cao, và thực hiện chủ trương của Chính phủ thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt, ngày 16/5/2008 NHNN ban hành Quyết định số 16/2008/QĐ-NHNN quy định cách xác định lãi suất cho vay của các NHTM không quá 150% LSCB do NHNN công bố theo điều 476 Bộ Luật dân sự thay cho QĐ số 546/2002/QĐ-NHNN về cơ chế lãi suất thỏa thuận; đồng thời quyết định lãi suất cơ bản từ 12% lên 14%/ năm áp dụng từ ngày 20/5/2008, như vậy lãi suất trần bị khống chế tối đa là 21%/ năm, tuy nhiên thị trường tiền tệ những tháng đầu năm 2008 diễn biến phức tạp, các NHTM đều thiếu vốn và nhu cầu vốn vay của doanh nghiệp tăng lên, nhưng cuộc đua lãi suất vẫn không dừng lại; khi LSCB được điều chỉnh lên 14%/ năm lãi suất trần cho vay không quá 21%/ năm, nhưng các NHTM nhất là các NHTM cổ phần nhỏ đều tăng lãi suất huy động lên đến 19,5% và lãi suất cho vay thực cũng tăng lên 23-24%/ năm, khiến NHNN đã phải vào cuộc bằng biện pháp hành chính và tăng cường thanh tra, kiểm tra; trong khi lãi suất thị trường liên ngân hàng có lúc lên đến 40%/ năm khiến nhiều NHTM có nguy cơ rơi vào tình trạng mất khả năng thanh khoản; để ổn định thị trường tiền tệ, NHNN đã phải mở rộng cho vay thị trường mở, cho vay tái chiết khấu, tái cấp vốn và đặc biệt là

nới rộng biện pháp đảm bảo tiền vay bằng các hồ sơ tín dụng đối với các NHTM không có các loại giấy tờ có giá nhờ quyết định trên cùng với sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ khác như thị trường mở và cho vay tái cấp vốn của NHNN đã giúp các ngân hàng đã đảm bảo khả năng thanh khoản. Từ tháng 6/2008 trở đi lãi suất huy động và cho vay của các NHTM đã trở nên ổn định, các NHTM đặc biệt là NHTM cổ phần nhỏ vẫn đảm bảo khả năng thanh khoản, khi lạm phát được khống chế và cần kích thích tăng trưởng, đầu năm 2009 NHNN lại ban hành Thông tư 01 về việc cho phép NHTM áp dụng lãi suất thỏa thuận một số lĩnh vực cho vay tiêu dùng, mở thẻ tín dụng từ đó lãi suất trên thị trường ổn định và mở rộng tín dụng cho các doanh nghiệp, đóng góp đáng kể cho tăng trưởng kinh tế GDP năm 2009 đạt 5,32% là một trong các



nước có mức tăng trưởng dương trong bối cảnh kinh tế toàn cầu chưa thoát khỏi suy thoái.

– Chính sách tiền tệ điều chỉnh theo hướng tửu lỏng sang thắt chặt từ cuối năm 2009 đến nay:

Đề phòng nguy cơ tái lạm phát vào cuối năm 2009 và đầu năm 2010, ngày 25/11/2009 NHNN đã ban hành quyết định số 2665/QĐ-NH về tăng LSCB từ 7%/ năm lên 8%/ năm, lãi suất cho vay tăng từ 10,5% lên 12% và quyết định số 2664/QĐ-NH về điều chỉnh lãi suất cho vay tái cấp vốn, lãi suất cho vay tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm, lãi suất thanh toán bù trừ giữa NHNN và các TCTD; NHNN tổ chức họp với các NHTM nhà nước và Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đưa ra mức lãi suất huy động tiền gửi không quá 10,5%/ năm, tương chừng thị trường tiền tệ được ổn định; nhưng từ cuối năm 2009 đến nay, thị

trường tiền tệ trong nước đang diễn ra biến động khó lường, lãi suất huy động và cho vay thực đều vượt quy định của NHNN.

– Mức lãi suất huy động cao nhất không được vượt quá 10,5%/năm, nhưng các ngân hàng đều đưa lãi suất huy động chính thức của mình lên 10,49% và kèm theo đó là các chương trình khuyến mãi như tặng thêm tiền, quà, cào trúng thưởng ngay... Nếu cộng thêm giá trị khuyến mãi thì lãi suất huy động của một số ngân hàng sẽ lên đến mức 11,4% - 12,9%/năm, cao hơn cả lãi suất trần cho vay, nhưng các ngân hàng đều kêu rằng không thể huy động được.

– Thủ đoạn lách luật cho vay vượt trần lãi suất:

Với lãi suất huy động tiền gửi thực như trên, các ngân hàng không thể cho vay với mức lãi suất trần là 12%/năm và phải tìm cách để nâng lãi suất cho vay qua hình thức thu các loại phí. Theo như giám đốc một NHTM cổ phần cho biết ngân hàng của ông không hề thu bất kỳ loại phí nào khi cho vay, nhưng cũng như các ngân hàng khác, ông làm thông qua bên thứ ba là công ty con trực thuộc ngân hàng để sẽ thu một số loại phí như phí thẩm định, phí quản lý tài sản... Vì thế, ngân hàng này không thể bị cho là vi phạm quy định và tính luôn cả phí thì doanh nghiệp chịu mức lãi suất khoảng từ 16% - 18%/năm.

– Nỗi bức xúc của

doanh nghiệp:

Trước tình trạng cho vay vượt trần lãi suất như trên đang gây khó khăn cho các doanh nghiệp cần vốn cho các dự án cuối năm và dịp tết Canh Dần. Phản ánh nỗi bức xúc của các doanh nghiệp, trả lời VnExpress, Ông Cao Sỹ Kiêm Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa cho biết giới doanh nghiệp bàn tán nhiều nhất những ngày này là vay vốn kiểu "tín dụng đen" ngay trong ngân hàng. Với LSCB 8% hiện nay, các ngân hàng chỉ được phép cho vay không quá 12% một năm. Tuy nhiên nhiều doanh nghiệp cho biết họ phải vay với lãi suất cao hơn thế 3-4%, thậm chí vênh tới 6-7%, nếu doanh nghiệp không vay thì không có vốn sản xuất kinh doanh, vay thì doanh nghiệp phải chịu chi phí đội lên mà không thể hạch toán để tính thuế, hiện tượng này tái bùng phát ở mức độ nghiêm trọng hơn khi mà gói hỗ trợ lãi suất ngắn hạn 4% chấm dứt, nếu tính tất cả các loại chi phí ngoài lãi suất, giá vốn năm nay đắt gần gấp 3 lần năm ngoái.

Theo quan điểm của Ông Kiêm khi trả lời VnExpress.net chiều 22/1. "Anh có thể cộng thêm tí chút trong khuôn khổ cho phép thì được, nhưng nên thu nhiều loại phí như vậy nếu lãi suất thực vênh lên đến 3-4% thì tình hình phức tạp rồi", các NHTM đều công bố lợi nhuận năm 2009 đạt cao trong khi các doanh nghiệp và nền kinh tế đang gặp khó khăn là điều không nên".

– Giải pháp ổn định thị trường tiền tệ của NHNN

Các NHTM cho biết có thời điểm lãi suất liên ngân hàng đã lên tới 17%, hoặc ở mức 20%, với tình hình thanh khoản đang căng thẳng, thời gian gần đây NHNN





cho biết đã có can thiệp bằng cách hỗ trợ vốn cho các ngân hàng thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Ông Nguyễn Ngọc Bảo, Vụ trưởng Vụ chính sách tiền tệ của NHNN, cho biết cơ quan này vẫn đang đều đặn can thiệp bơm và hút tiền thông qua nghiệp vụ thị trường mở để hỗ trợ thanh khoản cho các ngân hàng, và tình hình sẽ được ổn định trong vòng một, hai tháng tới. Vì thế, lãi suất bình quân trên thị trường liên ngân hàng, thị trường mà các ngân hàng giao dịch với nhau, tuần rồi đã giảm từ 0,07% đến 2,23%/năm, đặc biệt ngày 6/1, NHNN can thiệp, bơm một lượng khá lớn tiền thông qua thị trường mở, ước khoảng 15.000 tỉ đồng, nhờ vậy lãi suất vay vốn giữa các ngân hàng giảm mạnh, kỳ hạn một tuần còn 11%/năm, vay qua đêm còn 8,5%/năm.

Để ngăn ngừa tái lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, NHNN công bố chỉ tiêu tăng tổng phương tiện thanh toán và tăng trưởng tín dụng năm 2010 không quá 25% so với năm 2009 là 28,7% và 37,73%

và cuối năm 2009, điều chỉnh tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay dài hạn từ 40% xuống còn 30% đồng thời yêu cầu hệ thống TCTD không được hạ thấp các điều kiện cho vay và kiểm soát chặt chẽ vốn cho vay lĩnh vực phi sản xuất như bất động sản, đầu tư chứng khoán hay cho vay tiêu dùng, sẽ bị kiểm soát chặt chẽ hơn trong thời gian tới. Tuy nhiên, đây là chỉ tiêu phấn đấu, nhưng có đạt kết quả mong muốn hay không còn tùy thuộc vào diễn biến thị trường, ý thức chấp hành của các

TCTD và giám sát, thanh tra của NHNN, giống như năm 2009 NHNN chủ trương tăng trưởng tín dụng không quá 30% nhưng thực tế đã tăng 37,73%.

Nên bỏ hay không bỏ LSCB trong Luật NHNN?

Thời gian qua sau khi dự thảo Luật NHNN sửa đổi được Thống đốc NHNN thay mặt Chính phủ trình lên Quốc hội tại kỳ họp lần thứ 6 khóa XII và thị trường tiền tệ trở nên nóng bỏng khi các NHTM tìm cách vượt trần lãi suất, đã có nhiều ý kiến trái chiều từ các đại biểu Quốc hội, các chuyên gia và các nhà quản lý về việc có nên hay không nên bỏ LSCB trong dự thảo Luật NHNN:

Một số ý kiến đề nghị nên bỏ LSCB

– Phó chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Quốc hội Vũ Viết Ngoạn cho rằng việc can thiệp bằng lãi suất trần khiến thị trường tiền tệ méo mó, không phản ánh đúng cung cầu về vốn. Một khi tất cả đều được vay với lãi suất như nhau, sẽ khiến việc phân bổ nguồn lực kém hiệu quả. Chuyện các ngân hàng

lách luật cho vay lãi suất cao như hiện nay cũng có một phần nguyên nhân là bị khống chế lãi suất trần.

– PGS-TS Trần Hoàng Ngân, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TPHCM, cho biết NHNN có thể can thiệp vào lãi suất cho vay của các ngân hàng không chỉ bằng công cụ LSCB mà có thể bằng lãi suất tái cấp vốn, lãi suất chiết khấu, hoặc có thể bằng dự trữ ngoại hối.

– Ông Lê Xuân Nghĩa, Phó chủ tịch Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia, cho rằng một quy định về lãi suất cho vay không được vượt quá 150% LSCB đã không còn phù hợp với nền kinh tế hiện nay.

– Bà Dương Thu Hương Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng cho rằng theo Luật NHNN năm 1997, LSCB là lãi suất do NHNN công bố làm cơ sở cho các NHTM ấn định lãi suất kinh doanh còn mập mờ và phiến diện; mập mờ ở chỗ NHNN dựa trên cơ sở nào để xây dựng và công bố LSCB? Hơn nữa lãi suất này không được dùng để giải quyết mối quan hệ vay mượn thực giữa NHNN và các TCTD, nên nó không phản ánh được mối quan hệ giữa cung cầu về vốn trên thị trường tiền tệ; còn phiến diện ở chỗ chúng đóng vai trò làm cơ sở cho các TCTD ấn định lãi suất kinh doanh và không thể hiện quan hệ vay mượn trên thị trường, trong khi NHNN cũng là một chủ thể trên thị trường. Theo Bà Hương thực tế “làm cơ sở” cũng đồng nghĩa với “áp đặt” và đó là điều không thể chấp nhận khi Việt Nam hội nhập ngày càng sâu vào thế giới (2).

Một số ý kiến chưa nên bỏ LSCB

Tại cuộc họp của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội một số thành viên Ủy ban cho rằng nên giữ lại LSCB trong dự thảo Luật NHNN

– Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính Ngân sách Phùng Quốc Hiển cho rằng: “Đúng là nhiều nước đã bỏ LSCB, nhưng điều hành gián tiếp như đề nghị của dự thảo sẽ có độ trễ. LSCB có tác động trực tiếp, như một barie, một biển báo để các TCTD điều chỉnh hoạt động của mình. Tôi cho là trong điều kiện của nước ta hiện nay chưa nên bỏ LSCB”. Theo ông Hiển, những nỗ lực hướng tới thị trường tự do thuần túy trong khi điều kiện chưa chín muồi sẽ phải trả giá.

– Trưởng Ban Dân nguyện Trần Thế Vượng và Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Nguyễn Văn Thuận. Ông Thuận bày tỏ quan điểm “Mô hình Ngân hàng Trung ương ở các nước khác hoạt động độc lập, không phải là cơ quan hành pháp thì đúng là không cần quy định LSCB nhưng NHNN của ta làm hai “vai”, vừa là Ngân hàng Trung ương vừa là cơ quan quản lý nhà nước về tiền tệ”. Nhìn nhận vấn đề từ thực tế thi hành Bộ Luật Hình sự và Bộ Luật Dân sự, ông Vượng cũng cho rằng, cần duy trì LSCB để ngăn chặn “người giàu cho vay nặng lãi bắt chẹt kẻ nghèo”.

– Theo Bà Lê Thị Nga, Phó chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội “nguyên nhân của những vi phạm trong thời gian qua của các NHTM cho vay vượt trần lãi suất không phải do lỗi của quy định về LSCB trong Luật NHNN, cũng không phải do điều 476 Bộ Luật Dân sự, mà chính là do NHNN chưa làm rõ trách nhiệm, chưa nhận thức đúng ý nghĩa, vai trò của LSCB nên chưa sử dụng tốt công cụ này để điều tiết, ổn

định thị trường tiền tệ và do các TCTD không thực hiện đúng quy định của Bộ Luật Dân sự” (3)

Trang diện tử của Chính phủ cho rằng: trong năm 2008, chế độ trần lãi suất đã có tác dụng kìm chế mức độ leo thang của lãi suất. Suốt năm 2009 đến nay và sẽ cả năm 2010, vai trò này của chế độ trần lãi suất vẫn phát huy tác dụng. Bởi vậy, ở nước ta hiện nay, chế độ trần lãi suất vẫn là cần thiết để kìm giữ việc tăng cao của lãi suất ngân hàng xuất phát từ việc các ngân hàng thi nhau đẩy lãi suất huy động vốn, thi nhau khuyến mại để tranh giành các nguồn tiền gửi và từ một số lý do khác. Có chế độ trần lãi suất thì có khả năng phát sinh các hành động lách chế độ trần lãi suất hay các hành động tiêu cực trong cấp tín dụng. Vì vậy, để phát huy tốt hơn nữa vai trò của chế độ trần lãi suất trong việc giữ ổn định lãi suất, các hành động này phải bị ngăn chặn. Và sẽ ngăn chặn được nếu như NHNN thực hiện tốt công tác thanh tra, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm cũng như đảm bảo các biện pháp xử lý vi phạm đủ sức răn đe.

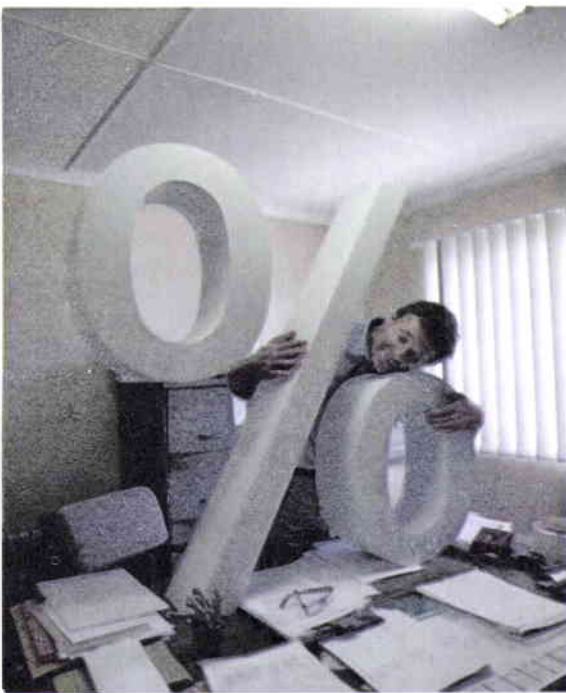
Ngoài ra, nếu bỏ LSCB trong dự thảo luật NHNN nhiều đại biểu Quốc hội đặt ra là Nhà nước sẽ mất vai trò định hướng thị trường, có thể dẫn đến những cuộc chạy đua lãi suất huy động và lãi suất cho vay, gây rối loạn thị trường, đẩy người dân và doanh nghiệp phải vay với lãi suất cao và góp phần làm mất giá đồng Việt Nam; không kiểm soát được tình trạng cho vay lãi nặng của các TCTD và trong dân cư.

Ông Cao Sĩ Kiêm - thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tiền tệ, nguyên Thống đốc NHNN ủng hộ bỏ LSCB, bởi nếu kéo dài ngân hàng sẽ bị đẩy ra ngoài vòng pháp luật song ông cũng cho rằng tự do hóa lãi suất khi kinh tế chưa phục hồi hoàn toàn, nếu không kiểm soát tốt sẽ đẩy hàng loạt doanh nghiệp vào chỗ chết.

Một số ý kiến đề xuất

– Về mặt lý thuyết lãi suất tín dụng là công cụ gián tiếp trong việc thực hiện chính sách tiền tệ, bởi thay đổi lãi suất không trực tiếp làm tăng hay giảm khối lượng tiền trong lưu thông nhưng có thể kích thích hay kìm hãm sản xuất, đây là một công cụ vừa có mặt lợi vừa có mặt hại. Cơ chế điều hành lãi suất là tổng thể của những chủ trương chính sách và giải pháp của NHTW nhằm điều tiết lãi suất trên thị trường tiền tệ, tín dụng trong từng thời kỳ, LSCB là một công cụ để điều chỉnh lãi suất tín dụng để thực hiện chính sách tiền tệ nhằm ổn định giá cả, kiềm chế lạm phát, tăng trưởng kinh tế.





suất tốt nhất mà ngân hàng cho vay đối với khách hàng, để tránh sự hiểu nhầm của nhiều người cho rằng LSCB của Việt Nam cũng giống các loại lãi suất chính thức mà các nước thường hay công bố để điều hành chính sách tiền tệ.

Như đã biết, LSCB của Việt Nam “do NHNN công bố làm cơ sở cho các TCTD ấn định lãi suất kinh doanh”, Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Giàu xác nhận “... LSCB của chúng ta hiện nay là không có thực, vì lãi suất này không có mối quan

nước khác; đây là ý kiến của Thống đốc Nguyễn Văn Giàu tại cuộc họp trên.

Kết luận

Mặc dù 2 năm qua ngành Ngân hàng đã có nhiều đóng góp trong việc kiềm chế lạm phát, chống suy thoái kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và tăng trưởng kinh tế; song những khoản phí vô lý ngoài lãi suất cũng chưa có lối thoát. Vì vậy trong khi chờ Quốc hội phê chuẩn dự thảo Luật NHNN sửa đổi, NHNN và các TCTD cần thực hiện nghiêm túc các quy định theo pháp luật về lãi suất hiện hành nhằm giữ vững hình ảnh tốt đẹp của mình trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội. Để tháo gỡ khó khăn cho cả ngân hàng và giới doanh nghiệp về vấn đề lãi suất, các nhà quản lý và giới lập pháp cần sớm quyết định khi xem xét dự thảo Luật NHNN và Quốc hội, nên xem xét quy định điều 476 Bộ Luật Dân sự về lãi suất cho vay không quá 150% so với LSCB trong quan hệ giữa ngân hàng với khách hàng tại kỳ họp lần thứ 7 của Quốc hội sắp tới để giải quyết “nút thắt lãi suất” đang cản trở tăng trưởng kinh tế và hạn chế tình trạng chạy đua lãi suất như hiện nay.

Bài học ở Mỹ còn đó, tội lỗi của một số ngân hàng gây ra khủng hoảng đã khiến người dân mất niềm tin với cả cộng đồng doanh nghiệp. Khi niềm tin đã hết, ngân hàng cũng chẳng còn cơ hội thanh minh tôi không muốn lách luật mà bị ép làm như vậy và câu chuyện LSCB vẫn chưa đến hồi kết■

Tài liệu tham khảo:

1. Báo cáo thường niên NHNN
2. Thời báo kinh tế Việt Nam
3. Báo đầu tư điện tử
4. Thời báo Kinh tế Sài Gòn

– Thay đổi định nghĩa LSCB: Tiến sỹ Vũ Thành Tự Anh, Giám đốc nghiên cứu Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright đề xuất, cần thay đổi định nghĩa về LSCB, để công cụ này phát huy hiệu quả cao hơn trong điều hành chính sách tiền tệ nhằm giải quyết một số điểm bất hợp lý của công cụ LSCB đang bộc lộ trên thị trường tiền tệ. Theo Ông Thành hiện LSCB và lãi suất trần không có mối tương quan và không có tính thị trường, bởi vậy gây nên những hệ lụy nêu trên. Do đó, điều quan trọng nhất là cần thay đổi định nghĩa về LSCB. Theo đó, LSCB nên được hiểu là lãi suất trung bình cho vay tốt nhất của các NHTM lớn tại Việt Nam. Với cách làm này sẽ tạo ra khoảng hợp lý giữa lãi suất huy động và lãi suất cho vay, để tạo thuận lợi cho các NHTM hoạt động. Nếu không chế cứng trần lãi suất như hiện nay sẽ tác động không lành mạnh đến thị trường tiền tệ (4).

– Theo Thời báo Kinh tế Sài Gòn, để giải quyết vấn đề lãi suất đang nổi cộm hiện nay, cần được định nghĩa lại về LSCB như là lãi

hệ vay mượn nào giữa NHTW với TCTD” tại buổi họp góp ý cho dự thảo Luật NHNN do Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức vào cuối tháng 12-2009.

Còn lãi suất mà NHTW các nước công bố chính là lãi suất tái cấp vốn hay lãi suất chiết khấu của Việt Nam, còn LSCB như định nghĩa là không tồn tại ở các nước. Trong khi đó LSCB lại đang trói buộc quan hệ tín dụng giữa ngân hàng và khách hàng, có hại cho việc điều hành kinh tế do gắn với một quy định của Bộ Luật Dân sự, không cho phép lãi suất thương mại vượt quá 150% LSCB.

Cách tốt nhất là nhân dịp thông qua Luật NHNN (sửa đổi) sắp tới, NHNN phải chủ động soạn thảo lại các khái niệm cơ bản của các loại lãi suất. Trong đó, LSCB sẽ được định nghĩa lại như là lãi suất tốt nhất mà ngân hàng cho vay đối với khách hàng. Lãi suất này do thị trường quyết định, NHNN sẽ tiếp tục đóng vai trò điều tiết thị trường thông qua các công cụ hiện có như lãi suất tái cấp vốn, lãi suất chiết khấu... hoàn toàn như ở các